



BIẾN TẦN THÔNG MINH ĐA CHỨC NĂNG GD350

Goodrive350

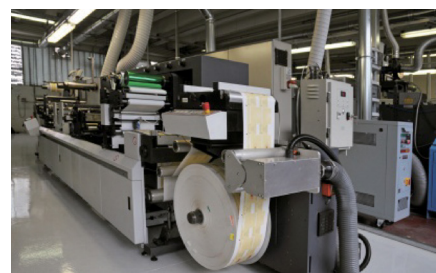
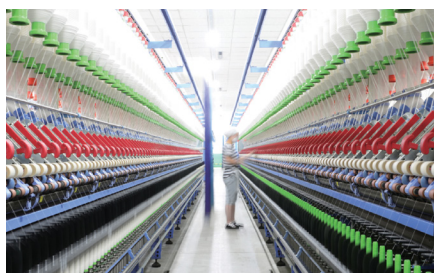


GIỚI THIỆU SẢN PHẨM

GD350 là dòng biến tần thông minh hiệu suất cao hoàn toàn mới, có khả năng mở rộng và linh hoạt cao với card PG (encoder), PLC card, card truyền thông và card IO, đáp ứng nhu cầu của nhiều ngành công nghiệp khác nhau. Biến tần GD350 phù hợp cho các nhà chế tạo máy, nhà cung cấp thiết bị, bao gồm các ứng dụng in ấn, đóng gói, cuộn, ...

TÍNH NĂNG NỔI BẬT

1. Hỗ trợ chế độ điều khiển SVC and VC (vòng kín) cho cả motor đồng bộ và không đồng bộ.
2. Độ chính xác cao cho chế độ điều khiển tốc độ, vị trí, lực căng và tốc độ đáp ứng nhanh.
3. Hỗ trợ card giao tiếp truyền thông, bao gồm Profibus-DP, Profinet, CANopen/CAN master/, và Ethernet/IP, v.v,...
4. Hỗ trợ PG card cho những loại encoder khác nhau như incremental encoder, rotary transformer encoder, SIN/COS encoder.
5. Cho phép gán 3 card mở rộng cùng lúc với công suất $\geq 7.5\text{kW}$, 2 card với công suất $\leq 5.5\text{kW}$
6. Tích hợp chức năng STO (Safe Torque OFF, SIL2).
7. Chức năng điều khiển I/F chuyên biệt và chuyển tiếp online với các chế độ điều khiển khác, rất thích hợp cho những trường hợp động cơ không đồng bộ chạy ở tốc độ thấp với momen cao và tốc độ không yêu cầu chính xác cao.
8. Hỗ trợ bàn phím LCD với tối đa 16 dòng hiển thị cũng như hiển thị đồ thị, có chế độ Wizard để cài đặt dễ dàng.
9. Hỗ trợ card Bluetooth/Wifi tùy chọn để đáp ứng truyền thông không dây, đồng thời với Wifi card, người dùng có thể giám sát và vận hành thông qua hệ thống IoT theo thời gian thực.



Chức năng		Đặc tính
Công suất ngõ vào	Điện áp ngõ vào (V)	3P AC 380V (-15%)~440V (+10%): Nguồn 380V 3P AC 520V (-15%)~690V (+10%): Nguồn 660V
	Dòng điện ngõ vào (A)	Tham chiếu giá trị định mức
	Tần số ngõ vào (Hz)	50Hz or 60Hz, 47–63Hz
Công suất ngõ ra	Ngõ ra điện áp (V)	0 - điện áp ngõ vào
	Ngõ ra dòng điện (A)	Tham chiếu giá trị định mức
	Công suất ngõ ra (kW)	Tham chiếu giá trị định mức
	Tần số ngõ ra (Hz)	0 - 400Hz
Tần số ngõ ra (Hz)	Chế độ điều khiển	SVPWM control, SVC, VC
	Motor loại	Motor không đồng bộ, Motor đồng bộ, PM motor
	Độ phân giải tốc độ	Motor không đồng bộ 1: 200 (SVC); motor đồng bộ 1: 20 (SVC) , 1:1000 (VC)
	Độ chính xác điều khiển tốc độ	±0.2% (SVC), ±0.02% (VC)
	Dao động tốc độ	± 0.3% (SVC)
	Đáp ứng torque	<20ms SVC) , <10ms (VC)
	Độ chính xác điều khiển torque	10% (SVC) , 5% (VC)
	Torque khởi động	Motor không đồng bộ: 0.25Hz/150% (SVC) Motor đồng bộ: 2.5 Hz/150% (SVC) 0Hz/200% (VC)
	Khả năng quá tải	150% dòng định mức: 1 phút; 180% dòng định mức: 10s; 200% Dòng định mức: 1s;
Đặc tính điều khiển	Độ phân giải analog ngõ vào	Không quá 20ms
	Độ phân giải ngõ vào số	Không quá 2ms
	Ngõ vào analog	2 ngõ vào, AI1: 0–10V/0–20mA; AI2: -10–10V
	Ngõ ra analog	1 ngõ ra, AO1: 0–10V /0–20mA
	Ngõ vào số	4 ngõ vào thông thường; tần số tối đa: 1kHz; điện trở nội: 3.3kΩ 2 Ngõ vào xung tốc độ cao; tần số mã: 50kHz; hỗ trợ ngõ vào encoder A/B; với chức năng giám sát tốc độ
	Ngõ ra số	1 ngõ ra xung tốc độ cao; tần số max: 50kHz 1 ngõ ra Y open collector
	Ngõ ra relay	2 ngõ ra relay RO1A NO, RO1B NC, RO1C chung RO2A NO, RO2B NC, RO2C chung Khả năng chịu tải: 3A/AC250V, 1A/DC30V
	Card mở rộng	3 khe cắm mở rộng: SLOT1, SLOT2, SLOT3 Các loại card mở rộng: PG card, PLC card, card truyền thông, I/O card

Chức năng		Đặc tính
Khác	Cách thức lắp đặt	Hỗ trợ lắp đặt treo tường và âm tường
	Nhiệt độ môi trường làm việc	-10–50°C, nhiệt độ làm việc thông thường: 40°C
	Cấp bảo vệ	IP20 (có phiên bản IP54 cho các ứng dụng đặc biệt trong môi trường nhiều bụi và ẩm khắc nghiệt)
	Mức độ ô nhiễm	Cấp độ 2
	Chế độ làm mát	Làm mát bằng không khí
	Bộ thẳng động năng	Tích hợp với công suất từ 4kW—37kW đối với điện áp 380V Tích hợp tùy chọn với công suất 45kW-110kW đối với điện áp 380V Tùy chọn bộ thẳng đối với cấp điện áp 660V
	Bộ lọc EMC	Đối với điện áp 380V, tất cả model tương thích tiêu chuẩn IEC61800-3 C3 Tùy chọn bộ lọc ngoài tương thích tiêu chuẩn IEC61800-3 C2

HƯỚNG DẪN LỰA CHỌN SẢN PHẨM

GD350 – 5R5G – 4

①

②

③

Vùng	Ký hiệu	Diễn tả	Nội dung
Dòng sản phẩm	1	Dòng sản phẩm	GD350: Biến tần đa chức năng hiệu suất cao Goodrive350
Công suất định mức	2	Khoảng công suất và loại tải	5R5-5.5kW G - Tải hằng
Cấp điện áp	3	Cấp điện áp	4: AC 3PH 380V (-15%)–440V (+10%) Điện áp định mức: 380V 6: AC 3PH 520V (-15%)–690V (+10%) Điện áp định mức: 690V

BIẾN TẦN AC 3 PHA 380V (-15%) ~440V (+10%)

Model sản phẩm	Công suất ngõ vào (kW)	Dòng điện ngõ vào (A)	Dòng điện ngõ ra (A)	Tần số sóng mang (kHz)
GD350-1R5G-4	1.5	5.0	3.7	1-15(8)
GD350-2R2G-4	2.2	5.8	5	1-15(8)
GD350-004G-4	4	13.5	9.5	1-15(8)
GD350-5R5G-4	5.5	19.5	14	1-15(8)
GD350-7R5G-4	7.5	25	18.5	1-15(8)
GD350-011G-4	11	32	25	1-15(8)
GD350-015G-4	15	40	32	1-15(4)

Model sản phẩm	Công suất ngõ vào (kW)	Dòng điện ngõ vào (A)	Dòng điện ngõ ra (A)	Tần số sóng mang (kHz)
GD350-018G-4	18.5	47	38	1-15(4)
GD350-022G-4	22	51	45	1-15(4)
GD350-030G-4	30	70	60	1-15(4)
GD350-037G-4	37	80	75	1-15(4)
GD350-045G-4	45	98	92	1-15(4)
GD350-055G-4	55	128	115	1-15(4)
GD350-075G-4	75	139	150	1-15(2)
GD350-090G-4	90	168	180	1-15(2)
GD350-110G-4	110	201	215	1-15(2)
GD350-132G-4	132	265	260	1-15(2)
GD350-160G-4	160	310	305	1-15(2)
GD350-185G-4	185	345	340	1-15(2)
GD350-200G-4	200	385	380	1-15(2)
GD350-220G-4	220	430	425	1-15(2)
GD350-250G-4	250	460	480	1-15(2)
GD350-280G-4	280	500	530	1-15(2)
GD350-315G-4	315	580	600	1-15(2)
GD350-350G-4	350	625	650	1-15(2)
GD350-400G-4	400	715	720	1-15(2)
GD350-500G-4	500	890	860	1-15(2)

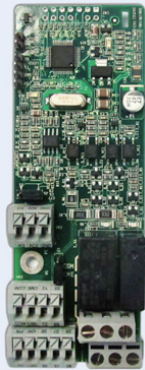
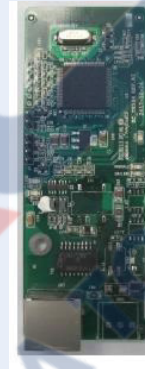
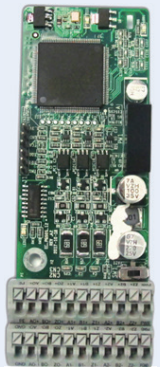
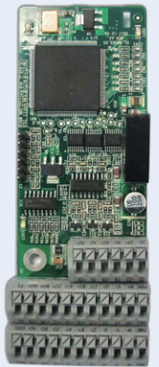
▲ Biến tần AC 3 pha 520 (-15%) ~690V (+10%)

Model sản phẩm	Công suất ngõ vào (kW)	Dòng điện ngõ vào (A)	Dòng điện ngõ ra (A)	Tần số sóng mang (kHz)
GD350-022G-6	22	35	27	1-15(4)
GD350-030G-6	30	40	34	1-15(4)
GD350-370G-6	37	47	42	1-15(4)
GD350-045G-6	45	52	54	1-15(4)
GD350-055G-6	55	65	62	1-15(4)
GD350-075G-6	75	85	86	1-15(2)
GD350-090G-6	90	95	95	1-15(2)
GD350-110G-6	110	118	131	1-15(2)
GD350-132G-6	132	145	147	1-15(2)
GD350-160G-6	160	165	163	1-15(2)

Model sản phẩm	Công suất ngõ vào (kW)	Dòng điện ngõ vào (A)	Dòng điện ngõ ra (A)	Tần số sóng mang (kHz)
GD350-185G-6	185	190	198	1-15(2)
GD350-200G-6	200	210	216	1-15(2)
GD350-220G-6	220	230	240	1-15(2)
GD350-250G-6	250	255	274	1-15(2)
GD350-280G-6	280	286	300	1-15(2)
GD350-315G-6	315	334	328	1-15(2)
GD350-350G-6	350	360	380	1-15(2)
GD350-400G-6	400	411	426	1-15(2)
GD350-500G-6	500	518	540	1-15(2)
GD350-560G-6	560	578	600	1-15(2)
GD350-630G-6	630	655	680	1-15(2)

LỰA CHỌN CARD MỞ RỘNG

Type	Tên	Model	Đặc tính
I/O card	Card mở rộng IO	EC-IO501-00	4 ngõ vào số, 1 ngõ ra số, 1 ngõ vào analog, 1 ngõ ra analog và 2 ngõ ra relay.
		EC-IO502-00	Digital IO (6 ngõ vào số, 4 ngõ ra số)
		EC-IO503-00	Analog IO (2 ngõ vào analog, 2 ngõ ra analog)
PLC card	Card mở rộng lập trình	EC-PC501-00	6 ngõ vào số, 4 ngõ ra số (2 ngõ ra transistor, 2 ngõ ra relay)
		EC-PC501-01	8 ngõ vào số, 6 ngõ ra số (relay)
Card truyền thông	Card truyền thông Bluetooth/Wifi	EC-TX501/502-1 EC-TX501/502-2	Loại PCB antenna hoặc antenna gắn ngoài. Khoảng cách truyền 30m.
	Card truyền thông CANopen/ CAN Master-Slave	EC-TX505	Hỗ trợ giao thức CAN 2.0 và giao thức CANopen, CAN Master-Slave.
	Card truyền thông PROFIBUS-D, Profinet	EC-TX503/509	Hỗ trợ vùng PZD để kiểm soát trao đổi dữ liệu. Hỗ trợ vùng PZW để truy cập thông số biến tần. Tốc độ hỗ trợ lên đến 12Mbps.
	Card truyền thông Ethernet/IP	EC-TX510	Hỗ trợ truyền thông theo chuẩn Ethernet/IP.
PG card	Incremental PG Card	EC-PG505-12/24	Giao thức encoder: 5V/12V encoder xung vi sai, push-pull, open collector tín hiệu ABZ, lên đến 200kHz. Xung ngõ vào và chia xung: hỗ trợ ngõ vào xung + chiều, lên đến 200kHz, hỗ trợ chia xung vi sai ngõ ra.
	UVW incremental PG card	EC-PG503-05	Giao thức encoder: 5V xung vi sai ABZ(UVW), lên đến 400kHz. Xung ngõ vào và chia xung: hỗ trợ ngõ vào xung + chiều, lên đến 200kHz, hỗ trợ chia xung vi sai ngõ ra.
	Resolver PG card	EC-PG504-00	Rotary transformer encoder. Hỗ trợ xung vào vi sai. Hỗ trợ chia xung vi sai ngõ ra lên đến 200kHz.
	Sin/Cos PG Card	EC-PG502	Hỗ trợ xung vào vi sai. Hỗ trợ chia xung vi sai ngõ ra lên đến 200kHz.

			
Card mở rộng IO EC-IO501/2/3-00	Card mở rộng PLC EC-PC501-00/01	Card truyền thông Bluetooth/Wifi EC-TX501/502	Card truyền thông CANopen/ CAN Master-Slave EX-TX505/511
			
Card truyền thông PROFIBUS-PD EC-TX503	Card truyền thông Profinet EC-TX509	Card truyền thông Ethernet/IP EC-TX510	Sin/Cos PG Card EC-PG502
			
Incremental PG Card EC-PG505-12	UVW incremental PG Card EC-PG503-05	Resolver PG Card EC-PG504-00	